

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: **41/2021/HS-ST**
Ngày 09-7-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Bích.
2. Ông Lê Quang Luân.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Kỳ Khôi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 29/2021/QĐXXST-HS ngày 13/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **VŨ VĂN T** (tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1995 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 4/12;
- Con ông: Vũ Văn T, (Đã chết);
- Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1968;
- Anh chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ 03;
- Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Bản án số 16/2019/HSST ngày 06/9/2019 Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chấp hành xong bản án ngày 13/6/2020).

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án số 48/2013/HSST ngày 27/9/2013 Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội Cướp tài sản.

Trong vụ án này bị cáo tại ngoại. Ngày 02/01/2021 bị cáo thực hiện hành vi Chứa mại dâm tại huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 02/01/2021, sau đó bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc

Quang, tỉnh Hà Giang khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang trong vụ án Chứa mại dâm. *Có mặt tại phiên tòa*

+ Bị hại:

1. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt*

+ Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Vũ Hùng T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

3. Anh Vũ Đức H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

4. Anh Lý Văn T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

*(Anh T có mặt; Anh H, anh H, anh T vắng mặt
nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt)*

+ Những người làm chứng:

1. Anh Tường Văn Q, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Ma Văn T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

3. Anh Đỗ Trường D, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

4. Anh Triệu Kim P, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn X, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

(Anh Q, anh T, anh D, anh P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 21/9/2020, Vũ Văn T, sinh năm 1995 trú tại thôn B, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang đến ăn cơm uống rượu tại nhà anh Vũ Hùng T, sinh năm 1987, trú cùng thôn. Sau khi ăn, uống xong, T rủ anh T đi hát tại quán Karaoke Quỳnh Hương, thuộc thôn Bến Đền, xã Bạch Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T đến quán hát trước để đặt phòng, khi đến quán T gặp anh Hoàng Văn H, sinh năm 2000, trú tại thôn P, xã B, huyện H đang trông coi quản lý quán giúp chị Hoàng Thị H (chủ quán Karaoke). T hỏi anh H “Còn phòng không?”, anh H đáp “Hết phòng rồi”, T nghĩ anh H nói dối nên tự ý đi vào trong hai phòng hát của quán để kiểm tra, T đi vào phòng số 01 thì thấy có

khách hát trong phòng nên T quay ra rồi tiếp tục đi vào phòng số 02 thì thấy có nhóm của anh Lý Văn T, sinh năm 1994, trú tại thôn Ngòi N, xã B, huyện H đang hát trong phòng, T vào phòng và quát nhóm của anh T “*Chúng mày đi ra ngoài, để phòng cho tao*”, đồng thời T cầm dây thắt lưng vệt 01 phát trúng vào lưng của anh T và đuổi nhóm của anh T ra khỏi phòng hát số 2. Khi T cầm dây thắt lưng vệt anh T thì đồng thời T làm rơi vỡ 07 (bảy) chiếc cốc thủy tinh mắt na trên bàn; 07 (bảy) chai bia Hà Nội và 03 (ba) vỏ chai bia Hà Nội. Nhóm của anh T đi ra ngoài phòng, lúc này trong phòng còn anh T, T tiếp tục dùng chân đạp vào người anh T, khi nhóm của anh T và anh T ra đến quầy lễ tân của quán hát T tiếp tục dùng dây thắt lưng vệt liên tiếp 05 phát trúng vào người anh T, lúc này anh T cũng đến quán, anh T cùng mọi người can ngăn T lại. T đứng bên ngoài cửa chỉ tay vào phía trong quán chửi anh H và thách thức sẽ đập phá quán, bực tức với thái độ của T, anh H và T lao vào đánh nhau, thấy T bị đánh anh T lao vào dùng tay đấm nhiều lần vào người anh H, anh H dùng tay đánh trả T và anh T. Cùng lúc bị cả T và anh T đánh, anh H chạy ra sau quán cầm ra 01 con dao để dọa, thấy vậy T và anh T sợ nên bỏ chạy ra khỏi quán, sau đó anh H được mọi người can ngăn. T và anh T đứng ở đường bê tông trước cửa quán chửi bới, thách thức và đe dọa sẽ đập phá quán hát Quỳnh Hương. Lúc đó anh H đóng cửa quán lại, do không vào được bên trong quán T đứng ở ngoài dùng chân đạp đổ biển quảng cáo làm bằng khung kim loại và bạt được dựng ở cạnh đường bê tông phía bên đối diện cửa quán, sau đó tiếp tục kéo quảng biển quảng cáo ra đường rồi dùng chân dẫm đạp nhiều lần, khiến biển quảng cáo bị rách bạt và cong vênh khung kim loại. Không dừng lại ở đó, T tiếp tục đi xung quanh khu vực gần quán Karaoke lấy 01 (một) chiếc rìu, lưỡi bằng sắt, chuôi bằng gỗ ở mép đường trước cửa (không xác định được là rìu của nhà ai), rồi cầm chiếc rìu chạy đến cửa kéo bằng kim loại của quán hát rồi dùng hai tay cầm rìu bỗ mạnh 02 phát liên vào cửa khiến ổ khóa cửa bị bung ra, T kéo cửa ra để lao vào trong quán thì được mọi người can ngăn lại. Sau đó T đi về nhà. Đến ngày 23/9/2020 chị Hoàng Thị H là chủ quán quán Karaoke Quỳnh Hương làm đơn tố giác về hành vi đập phá tài sản của Vũ Văn T đến Cơ quan Công an huyện Hàm Yên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 28/KL-HĐĐGTS, ngày 23/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hàm Yên, kết luận: 01 (một) Biển quảng cáo làm bằng khung kim loại và bạt, kích thước (85 x 99 x 165)cm và 01 (một) Cửa kéo sắt (không lá gió), kích thước (2,7 x 6,1)m, tay kéo cửa in chữ TAIWAN (chữ in nổi) tại thời điểm ngày 21/9/2020 có tổng trị giá là: **6.726.032đ** (*Sáu triệu bảy trăm hai mươi sáu nghìn không trăm ba mươi hai đồng*).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐGTS, ngày 09/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện Hàm Yên, kết luận: 07 (bảy) cốc thủy tinh mắt na; 07 (bảy) chai bia Hà Nội và 03 (ba) vỏ chai bia Hà Nội tại thời

điểm ngày 21/9/2020 có tổng trị giá là: **115.024đ** (*Một trăm mười lăm nghìn không trăm hai mươi bốn đồng*).

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 25/CT-VKSHY ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn T tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Văn T về tội “Hủy hoại tài sản” như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm d và đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về bồi thường dân sự: Đề nghị ghi nhận việc thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo với bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị trách nhiệm chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Thọ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ, bản ảnh hiện trường; vật chứng thu giữ; kết luận định giá tài sản; các biên bản hỏi cung bị can; lời khai của bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng; các biên bản xác minh cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng từ 13 giờ 30 phút đến 14 giờ 15 phút, ngày 21/9/2020, tại quán Karaoke Quỳnh Hương, thuộc thôn Bến Đền, xã Bạch Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo Vũ Văn T đã có hành vi dùng dây thắt lưng hủy hoại tài sản vứt vỡ 07 Chiếc cốc thủy tinh; 07 chai bia Hà Nội; 03 vỏ chai bia Hà Nội; Dùng rìu chém gây hư hỏng 01 cửa sắt (dạng cửa kéo) và dùng chân đạp, dẫm làm hư hỏng 01 biển hiệu quảng cáo của quán

Karaoke Quỳnh Hương. Tổng tài sản bị cáo gây hư hỏng có tổng trị giá là 6.841.056đ (*Sáu triệu tám trăm bốn một nghìn không trăm năm sáu đồng*).

Hành vi của bị cáo Vũ Văn T đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “Hủy hoại tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Văn T là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang cho người dân. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, mặc dù bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo vẫn cố ý xâm phạm, hủy hoại quyền sở hữu tài sản của bị hại, hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Trước đó bị cáo có một tiền án: Bản án số 16/2019/HSST ngày 06/9/2019 Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2013/HSST ngày 27/9/2013 Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội Cướp tài sản; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội của vụ án này, ngày 02/01/2021 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi Chứa mại dâm tại huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang bị bắt quả tang và bị tạm giữ, sau đó bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang trong vụ án Chứa mại dâm. Do vậy, cần xử phạt bị cáo thật nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội có tính chất côn đồ và bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ và tái phạm theo quy định tại điểm d và đoạn 1 điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX xét thấy xử phạt bị cáo với mức án khởi điểm như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên toà là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Vũ Văn T không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, chủ yếu sống phụ thuộc vào gia đình, không có thu nhập ổn định, không có công việc hay chức vụ gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại chị Hoàng Thị H và bị cáo Vũ Văn T đã tự nguyện thỏa thuận, bị cáo Vũ Văn T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho chị Hoàng Thị H tổng số tiền là 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*), trừ số tiền bị cáo đã bồi thường trước khi mở phiên tòa là 5.500.000đ (*Năm triệu năm trăm nghìn đồng*). Nay bị cáo T phải tiếp tục bồi thường cho chị H số tiền là 9.500.000đ (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng*).

Bị cáo Vũ Văn T và bị hại chị Hoàng Thị H đều đề nghị Tòa án ghi nhận việc tự nguyện thỏa thuận về bồi thường dân sự trên. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận giữa bị cáo T và bị hại chị Hoàng Thị H về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận đó theo quy định pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, ngày 25/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã bàn giao lại cho chị Hoàng Thị H là chủ sở hữu hợp pháp các tài sản gồm: 01 (một) Biển quảng cáo làm bằng khung kim loại và bạt, kích thước (85 x 99 x 165)cm và 01 (một) Cửa kéo sắt (không lá gió), kích thước (2,7 x 6,1)m, tay kéo cửa in chữ TAIWAN (chữ in nổi). Tại phiên tòa chị Hoàng Thị H xác nhận đã nhận đủ các tài sản trên và không có ý kiến hay yêu cầu gì về số tài sản trên nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] Đối với (01) chiếc rìu là công cụ mà bị cáo Vũ Văn T sử dụng để phá cửa quán và (01) chiếc dây thắt lưng bằng da T dùng làm võ cộc và chai bia tại quán hát Karaoke Quỳnh Hương. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Đối với hành vi của bị cáo Vũ Văn T dùng dây thắt lưng vạt, dùng chân đánh vào người anh Lý Văn T và hành vi của anh Vũ Hùng T dùng tay đâm vào người anh Hoàng Văn H, do chỉ bị thương nhẹ nên anh T và anh H đã có đơn từ chối giám định tổn hại sức khỏe, do đó không có căn cứ để xử lý đối với T và anh T về hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 17/3/2021, Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 691/QĐ-XPHC và số 000003/QĐ-XPHC đối với T và anh Vũ Hùng T bằng hình thức phạt tiền. Tại phiên tòa anh Lý Văn T và anh Hoàng Văn

H vắng mặt nhưng trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh T và anh H không có ý kiến hay yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự có giá ngạch và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T, phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm d và đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Vũ Văn T **01 (Một) năm 6 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 357, 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Vũ Văn T với bị hại chị Hoàng Thị H như sau: Bị cáo Vũ Văn T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho chị Hoàng Thị H tổng số tiền là 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*), trừ số tiền bị cáo đã bồi thường trước khi mở phiên tòa là 5.500.000đ (*Năm triệu năm trăm nghìn đồng*). Bị cáo Vũ Văn T phải tiếp tục bồi thường cho chị Hoàng Thị H số tiền là 9.500.000đ (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bị cáo Vũ Văn T chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 475.000đ (*Bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

"Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và

9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tùng